

Dự phòng để non ở song thai
Khâu vòng CTC và các phương pháp khác

Khâu vòng CTC để dự phòng đẻ non

Kết luận



- Khâu vòng CTC không làm giảm tỷ lệ đẻ non ở những quần thể ngẫu nhiên.
- Khâu vòng CTC không nên áp dụng để dự phòng đẻ non ở những trường hợp song thai.

Khâu vòng CTC để dự phòng đẻ non

Chỉ định		Tuổi thai áp dụng (tuần)	Giảm tỷ lệ đẻ non	Kết quả chu sinh
History-indicated cerclage	Prior STL and/or PTB	12-14	17% (no cerclage) to 13% (cerclage) decrease in PTB < 33 wk ¹	17% to 9% decrease in mortality ¹
Ultrasound-indicated cerclage	Short cervix (CL < 25 mm on TVU) and prior PTB	16-23	41% to 28% (30% decrease) in PTB < 35 wk	25% to 16% (36% decrease) in morbidity and mortality ¹
Physical examination-indicated cerclage	Dilated cervix on manual or speculum examination	16-23	100% to 54% decrease in PTB < 34 wk ; 92% reduction in PTB < 28 wk, ¹ 4-10 wk prolongation of pregnancy ¹	71% to 31% decrease in neonatal death

MRC/RCOG. Br J Obstet Gynecol. 1993;100:516–523.

Berghele et al. Cerclage for short cervix on ultrasound in singleton gestations with prior preterm birth: meta-analysis of trials using individual patient-level data. Obstet Gynecol. 2011;117:663–671.

Althuisius et al. Cervical incompetence prevention randomized cerclage trial: emergency cerclage with bed rest versus bed rest alone. Am J Obstet Gynecol. 2003;189:907–910.

Pereira et al. Expectant management compared with physical-examination indicated cerclage (EMPEC) in selected women with a dilated cervix at 14-25 weeks: results from the EM-PEC international cohort study. Am J Obstet Gynecol. 2007;197:483.e1–483.e8.

**Khâu vòng CTC để dự phòng
đẻ non**



Cervical stitch (cerclage) for preventing preterm birth in multiple pregnancy



5 thử nghiệm ngẫu nhiên; N:128 phụ nữ chữa đa thai (122 song thai, 6 ba thai)

Mục tiêu: đánh giá liệu khâu vòng CTC ở những TH đa thai có cải thiện các chăm sóc sản khoa cho mẹ và tình trạng sơ sinh hay không.



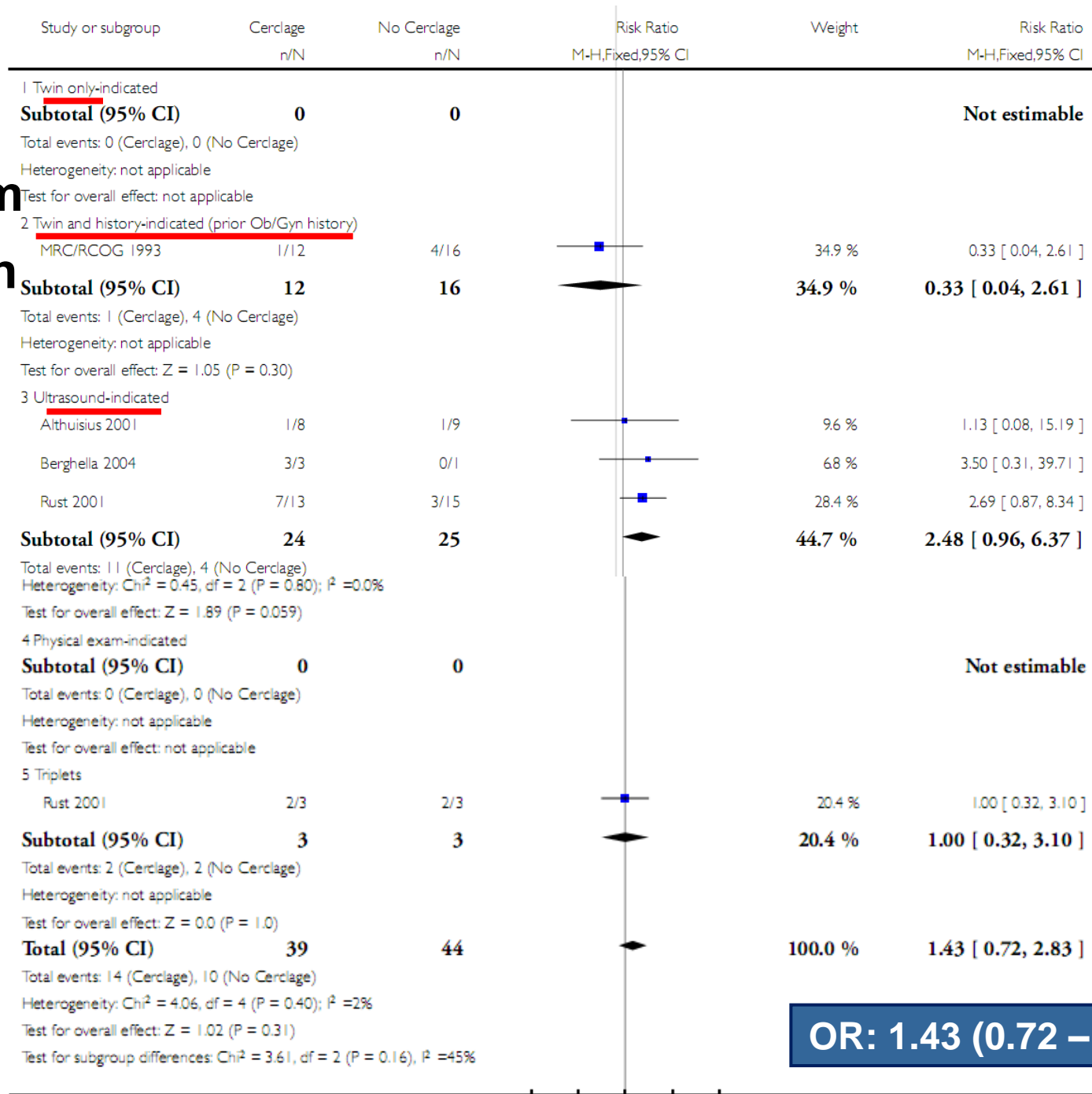
Rafael T, Berghella V, Alfirevic Z. *Cochrane* 2014

Đẻ <28 tuần 5 thử nghiệm lâm sàng ngẫu nhiên N: 128 BN



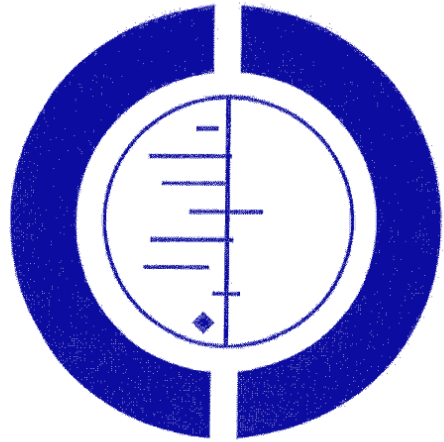
OR: 1.54 (0.63 – 3.81)

Đẻ <32 wks
4 thử nghiệm lâm
sàng ngẫu nhiên
N: 83 BN



OR: 1.43 (0.72 – 2.83)

Cervical stitch (cerclage) for preventing preterm birth in multiple pregnancy



THE COCHRANE
COLLABORATION®

5 thử nghiệm lâm sàng ngẫu nhiên; N:128 phụ nữ
chửa đa thai (122 song thai, 6 ba thai)

Mục tiêu: đánh giá liệu khâu vòng CTC ở
những TH đa thai có cải thiện các chăm sóc
sản khoa cho mẹ và tình trạng sơ sinh hay không.

Kết luận: Với những TH đa thai, khâu vòng CTC không phải là biện pháp can thiệp có hiệu quả để dự phòng đẻ non và giảm tỷ lệ mắc bệnh và tử vong chu sinh.

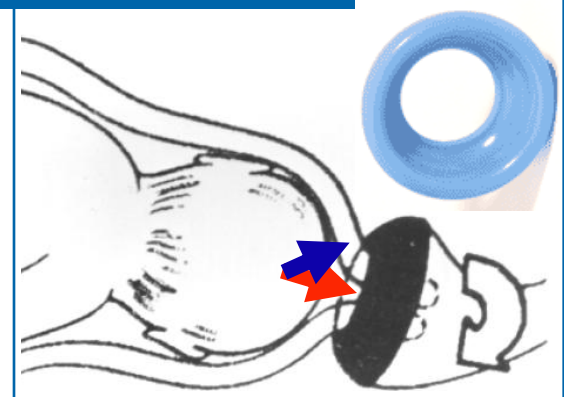
Thử nghiệm lâm sàng ngẫu nhiên có đối chứng dự phòng đẻ non ở song thai : vòng nâng CTC và theo dõi

- Song thai: thai sống từ 20⁺⁰ - 24⁺⁶ tuần
- Không có các dị tật lớn, không có HC truyền máu/thai CPTTTC nặng
- Mẹ: ≥ 16 yrs, đồng ý tham gia
- Không có CCTC đều đặn và gây đau, vỡ ối, khâu vòng CTC in situ

- Tuổi thai: 11-13 và 20-24 w
- Đo độ dài CTC
- Internet-based allocation (đánh số ngẫu nhiên trên máy tính)
- Sát trùng âm đạo tránh nhiễm khuẩn trước khi đặt vòng nâng CTC
- Theo dõi 4 tuần/lần
- Tháo vòng nâng CTC: 37 tuần, chấm dứt thai kỳ, hoặc CD đẻ

Phân tích logistic (bao gồm cả độ dài CTC):

- Đặt vòng nâng CTC làm giảm tỷ lệ đẻ non <34 tuần 30%
- Cần phải ngẫu nhiên: **1,180** BN để có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê (at 5% level, with power of 85%).



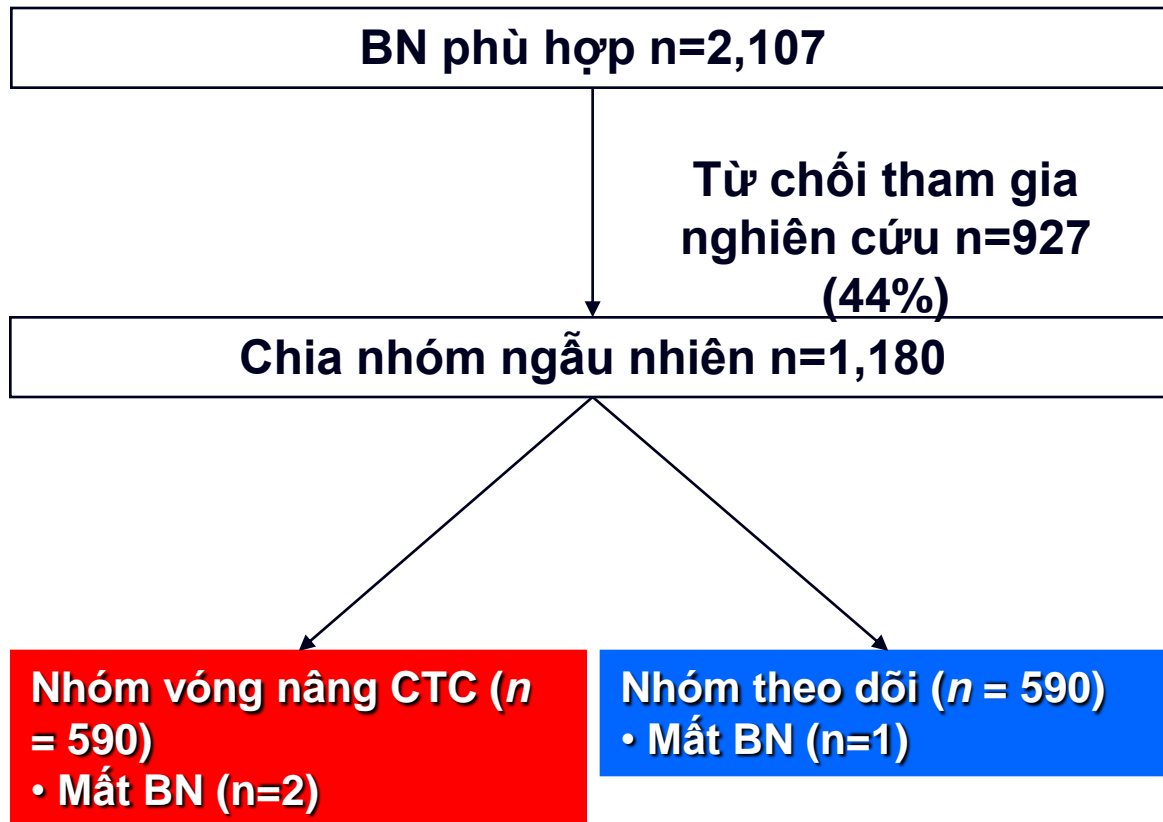
Kết quả

1ry: Đẻ non <34 tuần

2ry: Tử vong chu sinh
Mắc bệnh sơ sinh
Điều trị sơ sinh



Thử nghiệm lâm sàng ngẫu nhiên có đối chứng dự phòng để non ở song thai : vòng nâng CTC và theo dõi

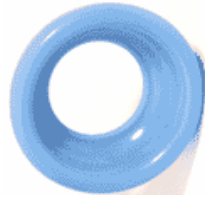


England (8 hospitals)	600
Spain (3 hospitals)	391
Slovenia (1 hospital)	61
Portugal (1 hospital)	34
Italy (1 hospital)	29
Hong Kong (1 hospital)	26
Brazil (1 hospital)	11
Albania (1 hospital)	7
Chile (1 hospital)	7
Germany (2 hospitals)	7
Austria (2 hospitals)	6
Belgium (1 hospital)	1

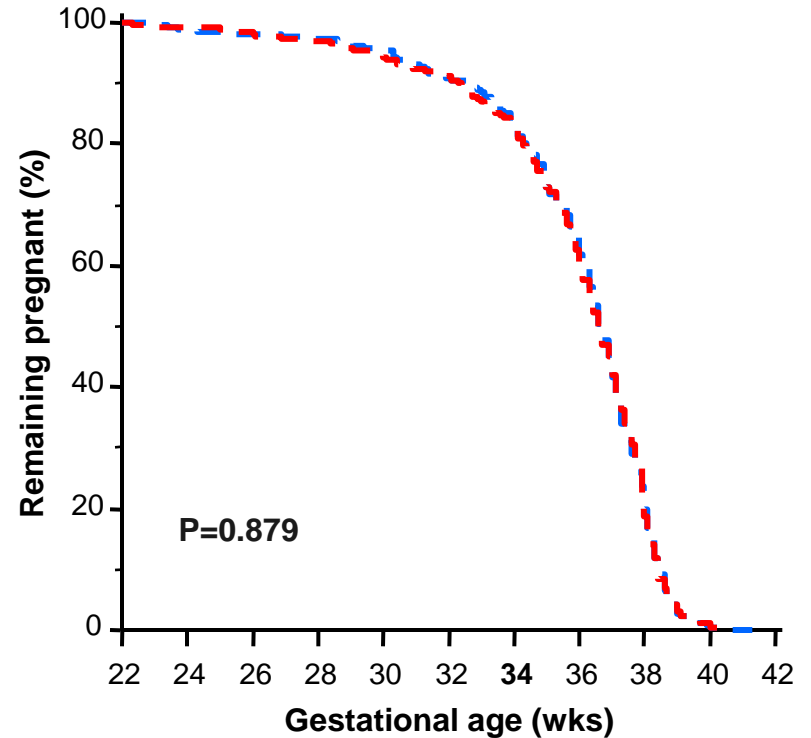
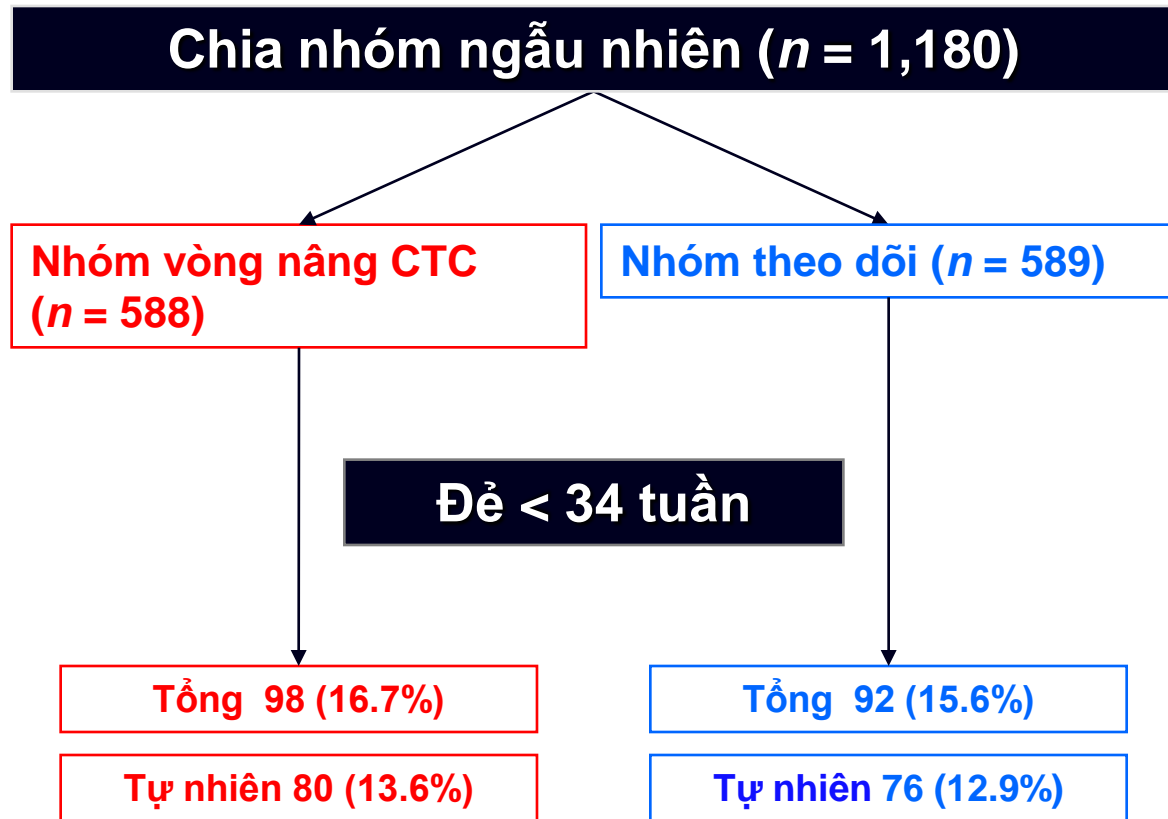


Thử nghiệm lâm sàng ngẫu nhiên có đối chứng dự phòng đẻ non ở song thai : vòng nâng CTC và theo dõi

Đặc điểm	Pessary group (n=588)	Expectant group (n=589)	P value
Tuổi (năm), TB (IQR)	33.1 (29.5-36.7)	33.2 (29.1-36.6)	0.704
Cân nặng (kg), TB (IQR)	67.0 (60.0-76.3)	68.0 (60.0-79.0)	0.211
Chiều cao (cm), TB (IQR)	165 (160-170)	164 (160-169)	0.073
Chủng tộc, n (%)	497 (84.2)	483 (81.9)	0.313
Sự thụ thai: tự nhiên, n (%)	373 (63.2)	366 (62.0)	0.718
Hút thuốc lá, n (%)	45 (7.6)	53 (9.0)	0.460
Không có TS phẫu thuật ở CTC, n (%)	571 (96.8)	566 (95.9)	0.535
1 bánh rau, n (%)	111 (18.8)	111 (18.8)	>0.999
Tuổi thai (tuần), TB (IQR)	22.6 (21.4-23.9)	22.7 (21.4-23.9)	0.803
Chiều dài CTC (mm), TB (IQR)	32.0 (27.0-36.0)	32.0 (27.0-37.0)	0.447
CTC \leq 25 mm, n (%)	107 (18.1)	108 (18.3)	>0.999



Thử nghiệm lâm sàng ngẫu nhiên có đối chứng dự phòng đẻ non ở song thai : vòng nâng CTC và theo dõi



Group: Expectant

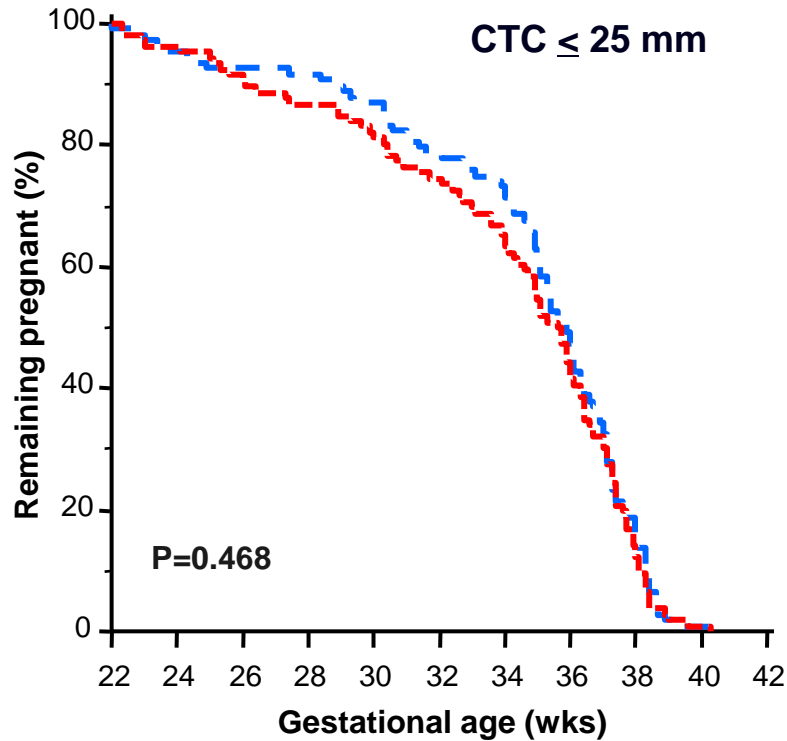
588 583 578 574 562 535 487 365 118 3 1

Group: Pessary

588 584 576 569 555 536 484 351 111 3 0



Thử nghiệm lâm sàng ngẫu nhiên có đối chứng dự phòng đẻ non ở song thai : vòng nâng CTC và theo dõi

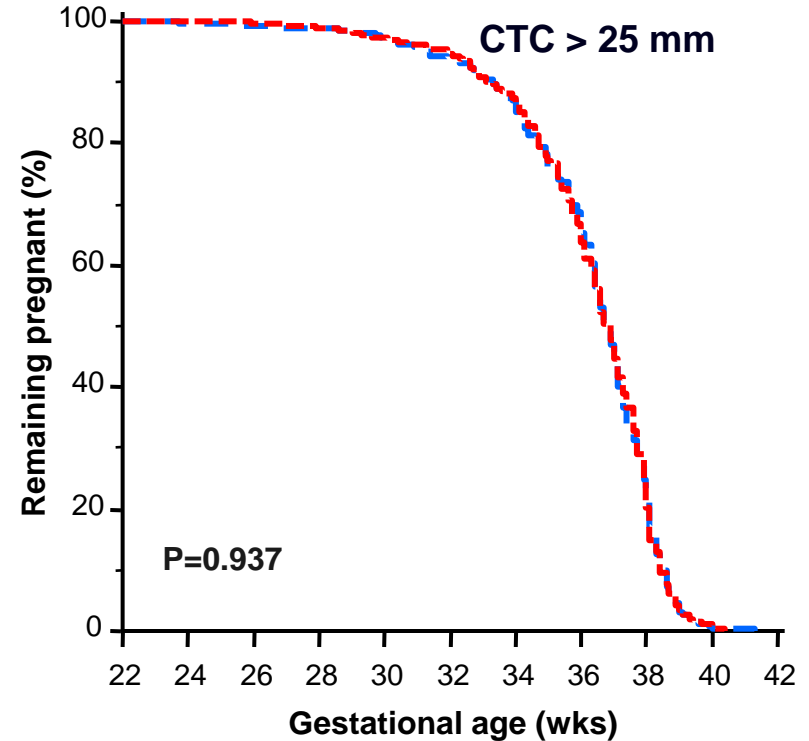


Group: Expectant

107 103 100 99 94 85 77 51 16 1 1

Group: Pessary

106 102 96 92 86 79 67 44 13 1 0

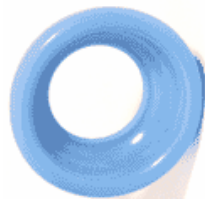


Group: Expectant

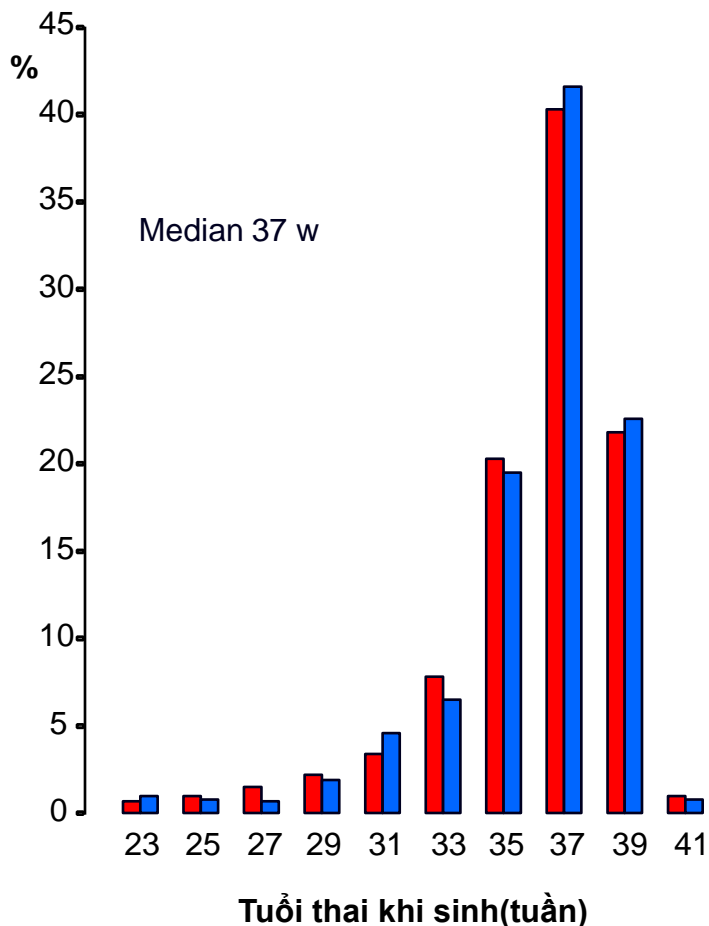
481 480 478 475 468 450 410 314 102 2 1

Group: Pessary

482 482 480 477 469 457 417 307 98 2 0



Thử nghiệm lâm sàng ngẫu nhiên có đối chứng dự phòng đẻ non ở song thai : vòng nâng CTC và theo dõi



Kết quả	Vòng nâng TC (n=1,176)	Expectant (n=1,178)	p value
Chết thai	12 (1.0%)	18 (1.5%)	0.361
Tử vong sơ sinh	17 (1.4%)	14 (1.2%)	0.714
Tử vong chu sinh	29 (2.5%)	32 (2.7%)	0.801
Mắc bệnh sơ sinh*	114 (9.7%)	98 (8.3%)	0.274
Điều trị sơ sinh**	202 (17.2%)	201 (17.1%)	0.985

* Chảy máu nội sọ, HC suy hô hấp, bệnh vồng mạc trẻ đẻ non, hoặc viêm ruột hoại tử.

** Thông khí hỗ trợ, chiếu đèn, điều trị nhiễm khuẩn hoặc truyền máu.



Thử nghiệm lâm sàng ngẫu nhiên có đối chứng dự phòng đẻ non ở song thai : vòng nâng CTC và theo dõi

Đặt vòng nâng CTC ở những TH song thai từ 21-23 tuần với bất kỳ chiều dài CTC nào:

- Không làm giảm tỷ lệ đẻ non**
- Không làm giảm tỷ lệ tử vong và mắc bệnh sơ sinh.**

Khâu vòng CTC để dự phòng đẻ non

Thông điệp



- **Dự phòng nên là mục tiêu chính trong chăm sóc trước sinh**
- Nhận biết các yếu tố nguy cơ là biện pháp dự phòng thứ phát có hiệu quả:
 - CTC yếu
 - Tiền sử đẻ non
 - CTC ngắn khi siêu âm ở 3 tháng giữa
 - **Đa thai**

- **Chiến dịch dự phòng đẻ non**
 - Khâu vòng CTC: CTC yếu
 - Progesterone đặt âm đạo: TS đẻ non hoặc CTC ngắn

Khâu vòng CTC không nên áp dụng để dự phòng đẻ non ở các trường hợp song thai